TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**18**/2019/HSST.
Ngày:13/8/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Thi.
2. Bà Vi Thị Tỵ.

- **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên toà**: Bà Nguyễn Thu Thùy- Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 13/8/2019, tại Hội trường xét xử TAND huyện Kbang, TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HS-ST ngày 05/7/2019 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Mạnh H, sinh ngày 25/9/2000 tại: Vạn L, Chi L, L; nơi thường trú: Làng C, xã T, huyện K, tỉnh G; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Hoàng Văn K và bà Lý Thị L.

2. Chu Văn N, sinh ngày 01/5/2000 tại: T, K, G; nơi thường trú: Thôn 4, xã A, huyện Đ, tỉnh G; dân tộc: Nùng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Chu Văn T và bà Hứa Thị N.

Các bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Nguyễn Thành T -Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai *(có mặt)*.

*** Người bị hại:**
Anh Trương Văn D, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Làng K, xã T, huyện K, tỉnh G *(có mặt)*.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**
Ông Trần Tiến Q, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Làng T, xã T, huyện K, tỉnh G *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/9/2018 tại nhà Trần Thị L, sinh năm 1999 ở làng T, xã T, K, G tổ chức ăn cơm và uống rượu, gồm có: Triệu Thị Huyền T, sinh năm 2002, trú cùng làng, Hoàng Mạnh H là bạn trai của T và Chu Văn N là bạn trai của L. Đến

khoảng 21 giờ 46 phút, Trương Văn D nhắn tin vào máy điện thoại của T qua hệ thống Messenger với nội dung "Chào em yêu", H ngồi bên cạnh nhìn thấy và giật lấy điện thoại đọc to nội dung tin nhắn "Chào em yêu" cho mọi người cùng nghe. Sau đó H gọi điện lại nhưng D không nghe máy. Khoảng 05 phút sau, Huy gọi điện lại D nghe máy, H nói anh thích "Chào em yêu" không? Dũng nói đùa một tí cho vui; H nói anh đùa không đúng chỗ, đúng nơi, T là người yêu sắp cưới của em sao lại đùa vậy; H hỏi D đang ở đâu để H tới gặp nói chuyện, D nói đang uống rượu với mấy ông anh ở làng K, xã T rồi H cúp máy. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H ghen tức nên nảy sinh ý định tìm D để đánh liền đứng lên gọi N ra ngoài nói chuyện. Lúc ra sân nhà L, Huy tìm thấy dưới gốc cây ở sân 01 con dao bằng kim loại dài 56cm, cán bằng gỗ dài khoảng 16cm, lưỡi dao chỗ rộng nhất 05cm. Lúc này N từ trong nhà đi ra, H đưa dao cho N, N cầm dao và hỏi đi đánh D à, H nói đi tìm D để nói chuyện. H dắt xe chở Nhẫn đi, thấy vậy L hỏi H đi đâu? H nói đi tìm D để nói chuyện. H điều khiển xe máy, N ngồi sau cầm dao. T điều khiển xe chở L đi theo sau, đi đến trước cổng Trường THCS Hoàng Hoa Thám, làng K, xã T, H dừng xe gọi điện hỏi D đang ở đâu? D nói đang uống rượu với mấy ông anh trong làng Klếch và chỉ dẫn cho H đến. Huy chở N rẽ vào làng Klếch khoảng 30m thì dừng lại, H nói với N đi vào gọi D ra ngoài để đánh vì trong đó có nhiều người họ đánh mình chết, N không đi và nói H đi vào gọi D, N cầm dao đứng ngoài chờ. H đi xe tới cổng quán dừng lại đi bộ vào thấy D cùng Nông Văn D và Hoàng Văn T cùng trú tại làng Đ, xã T đang uống rượu, do nhìn thấy hình ảnh D qua hệ thống Messenger, H chủ động nói chuyện và cùng ngồi vào bàn uống rượu. N ngồi đợi nhưng không thấy H và D đi ra, N lấy con dao giấu vào bụi cây gần đó rồi đi bộ vào quán, thấy Nhẫn nên Huy giới thiệu Nhẫn ở thôn 4, xã A, huyện đ, N cùng ngồi uống rượu. Không thấy H và N đi ra T chở L đi vào. Khi đến trước cổng quán thấy H, Nhẫn đang ngồi trong đó, T dừng lại, H thấy liền đi ra nói với T và L đi trước đến cổng Trường Hoàng Hoa Thám. H quay vào nói xin phép các anh cho anh D ra ngoài em nói chuyện một lúc, D đứng lên lấy xe đi trước. N chở H đi sau, H hỏi con dao để đâu, N nói giấu chỗ lúc nãy dừng xe, N điều khiển xe tới chỗ giấu con dao dừng lại chỉ chỗ cho H xuống lấy rồi N chở H đi. D đi theo sau xe Tg đến trước cổng Trường Hoàng Hoa Thám, T dừng xe lại, D đi lên trước cách xe T khoảng 04m cũng dừng lại, N điều khiển đi sau cách xe T khoảng 3m, H nói đi chậm lại, khi xe N chạy đến cách xe D 04m thì H nhảy xuống xe từ phía sau tay cầm dao vung lên, mũi dao sượt trúng vào đầu của D gây rách da chảy máu, D giật mình xuống xe bỏ chạy khoảng 04m bị ngã xuống rãnh cống thoát nước. H bực tức chạy đến chém hai nhát vào lòng bàn chân phải, một nhát trúng đầu gối chân trái và hai nhát sượt hai bên hông. Thấy vậy T và L can ngăn, H cầm dao nhảy lên xe nói N chở đi nhanh không thanh niên trong làng phát hiện đuổi đánh. Sau đó N đến nhà Trần Thị L tại làng T, xã T ngủ; Hy mang dao tới quán Internet Duy Hiếu tại làng C, xã T ngủ. Sau khi H bị chém, D gọi điện cho D và H đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Kbang, do thương tích nặng nên D được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu điều trị đến ngày 22/10/2018 thì xuất viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai và thu giữ vật chứng là 01 con dao bằng kim loại mũi bằng dài 56cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao rộng nhất 5cm, dày 0.3cm, do Hoàng Mạnh H tự nguyện giao nộp. Đối với chiếc xe môtô Hoàng Mạnh H điều kiểm chở Chu Văn N đi chém gây thương tích cho Trương Văn Dũng là xe H mượn của thanh niên người Ba Na đang chơi game tại quán Internet Duy Hiếu (làng C, xã T), loại xe ware Trung Quốc, màu sơn đỏ đã cũ, không rõ biển

kiểm soát. Sau khi chém gây thương tích cho Trương Văn D, H điều khiển xe đến quán Internet trả cho người thanh niên dân tộc Bana. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được chiếc xe nêu trên.

Ngày 20/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 75/QĐ ngày 20/12/2018 về tổn hại thương tích đối với anh T Văn D do bị Hoàng Mạnh H cùng đồng bọn chém. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số : 266/TgT-TTPY ngày 26/12/2018 của trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

- Ba sẹo phần mềm, một vết giữa đỉnh đầu kích thước (7,5x0,5) cm, một vết ngang đầu gối trái kích thước (8x0,7) cm và một vệt hình chữ "Y" ở lòng bàn chân phải cạnh dài (14x0,3) cm cạnh ngắn (5x0,3) cm, sẹo liền 9% (M1.3-T63).
- Vỡ đứt gân bánh chè gối trái đã phẫu thuật ảnh hưởng vận động khớp gối 0-130 độ: 13% (M11.1-T57).
- Nứt xương hộp bàn chân phải 13% (M12-T59).
- Gãy xương bàn V chân phải: 4% (M15.1-T59).
- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 34% (ba mươi tư phần trăm), áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT của Bộ Y tế.

Tại Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 04/7/2019, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hoàng Mạnh H và Chu Văn N về tội: *"Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Hoàng Mạnh H và Chu Văn N phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, Điều 58, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 của BLHS để xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh H từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, Điều 58, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo Chu Văn N từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận đền bù được với nhau nên Viện Kiểm sát không đề cập đến nữa.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả cho ông Trần Tiến Quân 01 con dao bằng kim loại mũi bằng dài 56cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao rộng nhất 05cm, dày 03mm.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm (HSST) cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày nội dung bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Bản cáo trạng của VKSND huyện Kbang đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt là:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại gây ra cho người bị hại; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên trình độ nhận thức còn nhiều hạn chế; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu các bị cáo phạm tội; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Huy phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng thêm các quy định đối với

người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 91 và Điều 101 BLHS. Mặt khác, hai bị cáo được sinh ra và lớn lên trong những gia đình có điều kiện, hoàn cảnh hết sức khó khăn. Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện VKSND huyện Kbang đề nghị xử phạt các bị cáo là quá nghiêm khắc; đề nghị HĐXX cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh H và Chu Văn N mỗi bị cáo 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận đền bù được với nhau nên đề nghị HĐXX công nhận.

Về án phí: Đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí HSST và dân sự sơ thẩm (DSST) cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Mạnh H đã tác động mẹ của mình bồi thường thêm cho người bị hại 3.000.000 đồng và tự nguyện đứng ra nhận bồi thường toàn bộ số tiền còn lại theo yêu cầu của người bị hại là 19.998.000 đồng; bị cáo N nhất trí với đề nghị bồi thường mà bị cáo H đưa ra.

Ngoài ra, hai bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Người bị hại anh Trương Văn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đồng ý để một mình bị cáo Huy bồi thường toàn bộ số tiền còn lại là 19.998.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Tiến xin nhận lại con dao là vật chứng của vụ án và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Hoàng Mạnh H và Chu Văn N phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện rằng:

Vào đêm ngày 22/9/2018, xuất phát từ việc Trương Văn D nhắn tin vào máy điện thoại của Triệu Thị Huyền T qua hệ thống Messenger với nội dung "Chào em yêu", do T là bạn gái của Hoàng Mạnh H nên H nảy sinh ghen tức. H đã rủ Chu Văn Nhẫn đi tìm D để đánh, H tìm thấy dưới gốc cây ở sân nhà Trần Thị L ở làng T, xã Tơ T, K, G 01 con dao bằng kim loại dài 56cm, cán bằng gỗ dài khoảng 16cm, lưỡi dao chỗ rộng nhất 05cm. H đưa dao cho N rồi điều khiển xe máy mượn của thanh niên người Bana đang chơi game tại quán Internet Duy Hiếu (làng Cao Lạng, xã Tơ Tung) chở N ngồi sau cầm dao. Đi đến trước cổng Trường THCS Hoàng Hoa Thám ở làng K, xã T, H dừng xe gọi điện hỏi D đang ở đâu? D nói đang uống rượu với mấy ông anh trong làng Klếch và chỉ dẫn cho H đến. H chở N rẽ vào làng Klếch khoảng 30m thì dừng lại, H nói với N đi vào gọi D ra ngoài để đánh vì trong đó có nhiều người họ

đánh mình chết, N không đi và nói H đi vào gọi D, N cầm dao đứng ngoài chờ. H đi xe tới cổng quán dừng lại đi bộ vào thấy D cùng Nông Văn D và Hoàng Văn T cùng trú tại làng Đ, xã T đang uống rượu, do nhìn thấy hình ảnh D qua hệ thống Messenger, H chủ động nói chuyện và cùng ngồi vào bàn uống rượu. N ngồi đợi nhưng không thấy H và D đi ra, N lấy con dao giấu vào bụi cây gần đó rồi đi bộ vào quán, thấy N nên H giới thiệu N ở thôn 4, xã A, huyện Đ, N cùng ngồi uống rượu. Không thấy H và N đi ra T chở L đi vào. Khi đến trước cổng quán thấy H, N đang ngồi trong đó, T dừng lại, H thấy liền đi ra nói với T và L đi trước đến cổng Trường Hoàng Hoa Thám. Huy quay vào nói xin phép các anh cho anh Dũng ra ngoài em nói chuyện một lúc, D đứng lên lấy xe đi trước. N chở H đi sau, H hỏi con dao để đâu, Nhẫn nói giấu chỗ lúc nãy dừng xe, N điều khiển xe tới chỗ giấu con dao dừng lại chỉ chỗ cho Huy xuống lấy rồi N chở H đi. D đi theo sau xe T đến trước cổng Trường Hoàng Hoa Thám, T dừng xe lại, D đi lên trước cách xe T khoảng 04m cũng dừng lại, N điều khiển đi sau cách xe T khoảng 3m, H nói đi chậm lại, khi xe N chạy đến cách xe D 04m thì H nhảy xuống xe từ phía sau tay cầm dao vung lên, mũi dao sượt trúng vào đầu của D gây rách da chảy máu, D giật mình xuống xe bỏ chạy khoảng 04m bị ngã xuống rãnh cống thoát nước. H bực tức chạy đến chém hai nhát vào lòng bàn chân phải, một nhát trúng đầu gối chân trái và hai nhát sượt hai bên hông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số : 266/TgT-TTPY ngày 26/12/2018 của trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

- Ba sẹo phần mềm, một vết giữa đỉnh đầu kích thước (7,5x0,5)cm, một vết ngang đầu gối trái kích thước (8x0,7)cm và một vệt hình chữ "Y" ở lòng bàn chân phải cạnh dài (14x0,3)cm, cạnh ngắn (5x0,3)cm, sẹo liền 9%.
- Vỡ đứt gân bánh chè gối trái đã phẫu thuật ảnh hưởng vận động khớp gối 0-130 độ: 13%.
- Nứt xương hộp bàn chân phải 13%.
- Gãy xương bàn V chân phải: 4%.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 34%, áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT của Bộ Y tế.

Như vậy, mặc dù tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Trương Văn D là 34% nhưng do H với sự giúp sức của N đã sử dụng dao tự chế là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh D, đây là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS như kết luận của VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Trong vụ án này, Hoàng Mạnh H là người chủ mưu, giữ vai trò chính trong việc thực hiện hành vi phạm tội. H đã trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao tự chế dạng mã tấu chém gây thương tích cho anh D với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34%.

Chu Văn N là đồng phạm với vai trò giúp sức cho Hoàng Mạnh H trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo không trực tiếp đánh anh D nhưng khi được H rủ cùng phạm tội thì bị cáo không can ngăn mà đã đồng ý đi cùng H, cầm dao, giấu dao và chỉ chỗ giấu dao cho H, bị cáo chứng kiến việc H dùng dao gây thương tích cho anh D nên bị cáo N phải cùng chịu trách nhiệm hình sự với bị cáo H.

Về tình tiết định khung tăng nặng áp dụng đối với bị cáo: Các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là con dao tự chế để chém gây thương tích cho anh D là

tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS. Ngoài ra, bị cáo H vì một nguyên cớ nhỏ là anh D nhắn tin trêu ghẹo người yêu của bị cáo mà bị cáo sẵn sàng dùng hung khí chém gây thương tích nặng cho anh D nên bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng định khung là phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 BLHS. Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

-Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu các bị cáo phạm tội.

-Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, các bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo là dân tộc thiểu số, sống trong vùng kinh tế khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình các bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, bị cáo Huy phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng thêm các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 91 và Điều 101 BLHS.

Qua xem xét ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án và nội dung bào chữa cho các bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý. Sau khi xem xét nhân thân của các bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS áp dụng đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng: Các bị cáo đều nhận thức được việc dùng dao là hung khí nguy hiểm chém gây tổn hại cho sức khỏe cho người khác là hành vi phạm tội. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên các bị cáo đã có hành vi phạm tội như nói ở trên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù thích đáng để cách ly các bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì bị cáo H có vai trò chính, chủ mưu, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi; bị cáo N là người đã thành niên phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức nên cần áp dụng mức hình phạt bằng nhau đối với hai bị cáo là hợp tình, hợp lý và đúng pháp luật. Do các bị cáo có nhân thân tốt và phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên HĐXX cũng đã xem xét và thấy cần áp dụng Điều 54 của BLHS cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án này có Triệu Thị Huyền T và Trần Thị cùng đi với các bị cáo, nhưng không biết việc các bị cáo đi đánh anh D. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang không xử lý hình sự đối với chị T và chị L là đúng pháp luật, các chị là người làm chứng trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 32.998.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường được 10.000.000 đồng *(bị cáo N 8.000.000đ; bị cáo H 5.000.000đ*). Tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại thống nhất thỏa thuận việc bị cáo H đứng ra nhận bồi thường toàn bộ số tiền còn lại là 19.998.000 đồng cho anh D. Xét thỏa thuận này là đúng pháp luật nên được HĐXX công nhận.

Về xử lý vật chứng: Xét vật chứng của vụ án là 01 con dao bằng kim loại mũi bằng dài 56cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao rộng nhất 05cm, dày 03mm thuộc sở hữu của ông Trần Tiến Q nên cần trả lại cho ông Q.

Về án phí: Do các bị cáo là dân tộc thiểu số, sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, các bị cáo đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí HSST và DSST có xác nhận của chính quyền địa phương nên HĐXX chấp nhận miễn các khoản án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Mạnh H và Chu Văn N**, phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*:

-Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các Điều 38 và 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 91 và 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Mạnh H** 4 *(bốn)* năm 6 *(sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (*ngày 25/01/2019*).

-Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các Điều 38 và 58; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Chu Văn N** 4 *(bốn)* năm 6 *(sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (*ngày 25/01/2019*).

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 587, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Hoàng Mạnh H, bị cáo Chu Văn N và người bị hại anh Trương Văn D, buộc bị cáo H phải tiếp tục bồi thường cho anh D số tiền còn lại là 19.998.000 đồng.

Kể từ ngày anh D có đơn yêu cầu thi hành án *(THA)* cho đến khi bị cáo H thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải THA theo lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 LTHADS; thời hiệu THA được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên trả lại cho ông Trần Tiến Q 01 con dao bằng kim loại mũi bằng dài 56cm, cán bằng gỗ dài 16cm, lưỡi dao rộng nhất 05cm, dày 03mm

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2019 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí HSST và DSST cho bị cáo Hoàng Mạnh H.

Miễn án phí HSST cho bị cáo Chu Văn N.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện;
-Công an huyện;
-Các bị cáo;
-Người bị hại;
-Người có QL,NVLQ;
-Chi cục THADS huyện
(khi án có HLPL);
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nguyên